

Số: 75/2020/QĐST-DS

HB, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST-DS ngày 26/5/2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

+ N đơn: Bà Trần Bích N, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp BM, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bị đơn: Ông Phạm Văn M, sinh năm 1959

Bà Tô Thị T, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp AN, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ T như sau:**

- Ông Phạm Văn M và bà Tô Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Trần Bích N số tiền 50.500.000 đồng.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

- Về án phí: Án phí hòa giải thành 1.262.500 đồng. Ông Phạm Văn M và bà Tô Thị T phải chịu 631.250 đồng. Bà Trần Bích N phải chịu 631.250 đồng, bà N đã

dự nộp 1.262.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0006203 ngày 21/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HB được hoàn lại 630.750 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện HB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Ngọc Diễm**